ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
ĐẢNG UỶ XÃ BẮC THANH MIỆN
*
Số 190 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bắc Thanh Miện, ngày 09 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 09/10/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 83-KL/TW, ngày 08/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển công nghiệp vật liệu Việt Nam

---

Thực hiện Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 09/10/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 83-KL/TW, ngày 08/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển công nghiệp vật liệu Việt Nam *(gọi tắt là Kết luận số 83-KL/TW và Chương trình hành động số 40-CTr/TU),* Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bắc Thanh Miện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Kết luận số 83-KL/TW, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò của ngành công nghiệp vật liệu là ngành công nghiệp nền tảng, có ý nghĩa chiến lược đối với năng lực tự chủ, sức cạnh tranh của nền kinh tế và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động số 40-CTr/TU phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm thúc đẩy sản xuất, quản lý và sử dụng vật liệu hiệu quả, bền vững.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 40-CTr/TU phải được tiến hành thường xuyên, bám sát Kết luận số 83-KL/TW, các quy hoạch, chiến lược, chương trình, kế hoạch có liên quan; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, không trùng lặp; bảo đảm tính khả thi và phù hợp với nguồn lực của địa phương.

- Phân công nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc 6 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền, tăng cường phối hợp liên ngành, thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền đối với hoạt động sản xuất, cung ứng vật liệu trên địa bàn xã, khuyến khích các cơ sở sản xuất vật liệu trên địa bàn xã sử dụng công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% cán bộ, đảng viên được quán triệt đầy đủ các chủ trương, quy định về sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường trong quý IV/2026.

- 100% công trình đầu tư công xây dựng mới sử dụng vật liệu thân thiện môi trường (ưu tiên gạch không nung); khuyến khích các hộ gia đình sử dụng vật liệu thân thiện môi trường.

- Phối hợp với các sở, ngành hoàn thành rà soát hiện trạng, tiềm năng, nhu cầu và định hướng phát triển các ngành, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn xã, phù hợp với lợi thế của địa phương và định hướng quốc gia.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tập trung tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nắm được các nội dung chính của Kết luận số 83-KL/TW, Chương trình hành động số 40-CTr/TU về vai trò của ngành công nghiệp vật liệu đối với sự phát triển kinh tế xã hội, nâng cao nhận thức và khuyến khích các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, hạn chế và tiến tới xóa bỏ các cơ sở sản xuất thủ công ô nhiễm, giảm phát thải các khí ô nhiễm môi trường, chuyển sang sản xuất xanh, tuần hoàn.

- Tuyên truyền thông qua các hình thức như: Hội nghị quán triệt cho cán bộ, đảng viên; họp thôn, tổ chức hội nghị truyền thông của các đoàn thể; hệ thống loa truyền thanh; các Nhóm Zalo của các tổ chức và cộng đồng dân cư; hệ thống panô, áp phích tại các khu vực công cộng. Phấn đấu 100% cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt và 100% hộ dân trên địa bàn xã được tuyên truyền.

Cơ quan thực hiện: Ban Xây dựng Đảng Đảng uỷ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

Thời gian: Thường xuyên.

2. Phối hợp với các sở, ngành thực hiện rà soát cơ chế, chính sách, quy hoạch; xây dựng dữ liệu phục vụ phát triển công nghiệp vật liệu

- Phối hợp thực hiện rà soát các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của thành phố; kịp thời phát hiện các quy định còn chồng chéo, bất cập, tổng hợp gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp thực hiện rà soát, lập điều chỉnh các quy hoạch có liên quan; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy hoạch trong hệ thống quy hoạch và định hướng phát triển công nghiệp vật liệu trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp rà soát hiện trạng, xây dựng cập nhật dữ liệu ngành, sản phẩm, doanh nghiệp, công nghệ, nhu cầu thị trường và chuỗi cung ứng, bảo đảm kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia và hệ thống dữ liệu của thành phố.

- Tích cực nghiên cứu các văn bản quy định, nắm bắt tình hình thực tế của địa phương tham gia ý kiến vào các đề án, kế hoạch phát triển chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị vật liệu gắn với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn xã.

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

Thời gian: Thường xuyên.

3. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp định hướng đào tạo, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng và chuyển đổi nghề cho người lao động trong các cơ sở sản xuất vật liệu có xu hướng thay đổi công nghệ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực công nghiệp vật liệu, hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; chủ động nhận diện, đánh giá và kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc; tăng cường huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động; nâng cao năng lực phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và sự cố mất an toàn trong quá trình sản xuất.

4. Thúc đẩy chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất vật liệu sử dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, mô phỏng, tự động hóa và các công nghệ số trong nghiên cứu, thiết kế, sản xuất, quản trị và dự báo thị trường.

- Phối hợp với các sở, ngành rà soát nguồn tài nguyên, khoáng sản tại địa phương; tăng cường quản lý, giám sát các hoạt động khai thác, chế biến vật liệu xây dựng; kiên quyết xử lý cơ sở sử dụng công nghệ lạc hậu, gây lãng phí tài nguyên, ô nhiễm môi trường; yêu cầu các cơ sở sản xuất quan tâm đến việc phục hồi môi trường trong quá trình sản xuất vật liệu, thúc đẩy tái sử dụng, tái chế chất thải làm nguyên liệu.

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

Thời gian: Thường xuyên.

5. Huy động nguồn lực, thu hút đầu tư có chọn lọc

- Phối hợp thực hiện xúc tiến thu hút đầu tư có chọn lọc các dự án công nghệ cao, chế biến sâu, vật liệu xanh và tái chế vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn xã.

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản, môi trường, đầu tư, chất lượng sản phẩm, gian lận thương mại trong lĩnh vực công nghiệp vật liệu.

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện.

Thời gian: Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận số 83-KL/TW, Chương trình hành động số 40-CTr/TU về phát triển công nghiệp vật liệu Việt Nam và Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

2. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thực hiện, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, thống nhất với các mục tiêu, giải pháp đã đề ra; kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp.

3. Hội đồng nhân dân xã tăng cường công tác giám sát việc tổ chức thực hiện của chính quyền, các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu chương trình đề ra.

4. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã tham mưu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong hệ thống chính trị; chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời định hướng thông tin đối với các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kế hoạch này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

6. Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy hàng năm đánh giá kết quả việc thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Thành ủy *(để báo cáo);*
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị
- xã hội xã;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã;
- Các đồng chí Đảng ủy viên;
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ BẮC THANH MIỆN
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Anh Tuấn